

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ,
giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2016

Thống nhất với nhận định đánh giá về kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân được nêu trong Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

2. Mục tiêu, các chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu năm 2017

a) Mục tiêu

Tập trung huy động mọi nguồn lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tạo chuyển biến rõ rệt về cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng trưởng xanh và bền vững, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tạo môi trường thuận lợi, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 7 - 7,5%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 34,1 triệu đồng/năm.
- Cơ cấu kinh tế Khu vực I, II, III tương ứng là 42,50% - 15,21% - 42,29%.
- Sản lượng lúa bình quân đạt trên 2 triệu tấn/năm; trong đó, sản lượng lúa đặc sản chiếm 42,70%.
- Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy, hải sản 228.000 tấn; trong đó, khai thác biển 62.500 tấn.
- Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt trên 144 triệu đồng.
- Có 32,5% (26/80) xã hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới; đối với các xã còn lại, có 26 xã đạt 15 tiêu chí trở lên.
- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) đạt trên 27.000 tỷ đồng.
- Giá trị xuất khẩu hàng hóa 650 triệu USD; trong đó, giá trị xuất khẩu thủy sản 580 triệu USD.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 66.000 tỷ đồng.
- Thu ngân sách nhà nước 3.630 tỷ đồng; trong đó, thu trong cân đối 2.680 tỷ đồng.
- Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến nhà trẻ đạt 6,93%; mẫu giáo đạt 81,62%; trong đó, trẻ em 5 tuổi 99%. Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng tuổi cấp tiểu học đạt 99,50%, trung học cơ sở 94,54%, trung học phổ thông 48,07%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 43%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn 13%; giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 0,80%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế 88,07%.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,6% dân số; trong đó, bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 99,6%, bảo hiểm y tế theo hộ gia đình đạt 53,22%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 54%; trong đó, lao động qua đào tạo nghề 49%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 2 - 3%/năm; trong đó, giảm tỷ lệ hộ nghèo Khmer 3 - 4%/năm.
- Có 100% dân cư thành thị, 97,5% dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- 100% cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải.
- 97% các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường.
- 81% chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị, công nghiệp, dịch vụ và 46% tại Khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.
- 100% chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

c) Các giải pháp chủ yếu

- *Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới*: Tập trung thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tổ chức sản xuất theo hướng tập trung, gắn với thị trường, xây dựng vùng nguyên liệu, hình thành các liên kết sản xuất, xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm. Khuyến khích phát triển chăn nuôi gia súc gia cầm theo quy mô trang trại, gia trại ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát dịch bệnh. Phát triển nuôi tôm theo hướng bền vững, công nghệ cao. Triển khai thực hiện tốt phương án quy hoạch sử dụng đất rừng. Đẩy mạnh tuyên truyền, huy động nguồn lực cộng đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- *Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; thúc đẩy phát triển sản xuất; phát triển kinh tế tập thể*: Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Thực hiện tốt các nội dung theo cam kết giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Phòng Thương mại và Công Nghiệp Việt Nam về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Thực hiện tốt các giải pháp đáp ứng nhu cầu điện phục vụ sản xuất, nhất là tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của ngành điện để đầu tư các trạm bơm vừa và nhỏ. Tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện gió. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, bảo đảm chất lượng và xây dựng thương hiệu hàng hóa, đặc biệt đối với một số mặt hàng tiềm năng, chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, chế biến buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, các hành vi gian lận thương mại và vi phạm pháp luật về giá.

- *Tăng cường quản lý thu, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước và sử dụng vốn đầu tư công*: Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán. Thực hiện các biện pháp đảm bảo cho người dân thực hiện nghĩa vụ thuế được nhanh chóng, thuận lợi; xử lý nghiêm các trường hợp trốn và gian lận thuế. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Quan tâm đầu tư hạ tầng thủy lợi gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm tưới, tiêu chủ động cho diện tích lúa, các vùng cây công nghiệp và nguyên liệu, nuôi trồng thủy sản tập trung. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành chất lượng các công trình, dự án, nhất là các công trình trọng điểm.

- *Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, các hoạt động văn hóa; quan tâm phát triển giáo dục và đào tạo; chủ động phòng, chống dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường*: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, giữ vững an ninh, quốc phòng. Quan tâm chăm sóc và bảo vệ trẻ em, công tác gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục theo tinh thần Nghị

quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, tập trung giảm quá tải bệnh viện tuyến trên, thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao y đức. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế. Quản lý khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên nước, đất. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng.

- *Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân*: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Chủ động nắm tình hình đời sống nhân dân, nhất là tại các địa phương bị thiệt hại do thiên tai để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới. Chú trọng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, sinh viên mới tốt nghiệp, thanh niên xuất ngũ.

- *Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường phòng, chống tham nhũng*: Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo tiến độ kế hoạch; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

- *Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội*: Phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức cảnh giác, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy, nổ; thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Tổ chức tốt quy chế tiếp công dân, định kỳ đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Nâng cao trách nhiệm của các ngành, địa phương trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra “điểm nóng”.

d) Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2017

- Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ sản xuất.

- Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. TƯ, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lâm Văn Mẫn